

NGÀY 2 THÁNG 9 NĂM 1945 - một di sản tinh thần giàu sức sống trong văn hóa Việt Nam

C&T&. ĐỖ HUY*

Trái mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước, nhân dân ta từng ghi vào lịch sử dân tộc biết bao chiến công hiển hách và khát vọng tự do cháy bỏng mà sức sống của chúng đã trở thành những di sản văn hoá khiến nhiều đời sau, con cháu vẫn ơn nhớ, tôn vinh. Ngày 2 - 9 - 1945 là một trong nhiều di sản tinh thần hàm chứa không ít ý nghĩa văn hoá trọng đại của dân tộc ta ở nửa đầu thế kỷ XX. Di sản tinh thần này cũng mở ra con đường phát triển rất nhiều giá trị văn hoá của thời đại mới.

Ngày 2 - 9 - 1945 nhân dân ta đã dựng lên một kỳ đài sừng sững, hiên ngang tại quảng trường Ba Đình ở Thủ đô Hà Nội để Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tuyên bố trước thế giới và đồng bào cả nước về nền độc lập của Việt Nam sau những năm dài mất nước. Dưới chân Kỳ đài, một biển người tay trong tay cờ, hoa, biểu ngữ lòng trào dâng niềm tự hào dân tộc đón chờ giờ phút thiêng liêng nhất - giờ phút bản *Tuyên ngôn độc lập* được tuyên đọc. Trên khắp đất nước, từ hải đảo xa xôi đến những làng quê hẻo lánh, ở phố phường, những nơi công cộng, công sở, trường học... đâu đâu cũng thấy những lá cờ đỏ sao vàng tung bay trước gió, dưới trời xanh lồng lộng, giữa ngày mùa thu lịch sử này.

Mồng hai, tháng chín năm 1945 qua tiếng nói ấm áp, yêu thương, tiếng gọi "đồng bào"

xúc động và triu mến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, *Bản Tuyên ngôn độc lập* của nhân dân Việt Nam đã được vang truyền trên toàn thế giới và thấm sâu vào tâm hồn, tình cảm, ý chí cũng như lòng kiêu hãnh của hơn hai chục triệu người Việt Nam. Từ đây, ngày 2 - 9 - 1945 đã trở thành một ngày vô cùng trọng đại của toàn thể con em đất Việt - ngày Quốc khánh. Ngày này cả hàm hiện và hàm ẩn của nó chứa đựng vô vàn sức sống của mặt di sản tinh thần tràn đầy chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.

Ngày 2 - 9 - 1945 *trước hết* là một bài ca khải hoàn đánh dấu cuộc đấu tranh thắng lợi của cả một dân tộc suốt gần một thế kỷ quật khởi, người trước ngã, người sau đứng lên đập tan gông xiềng nô lệ để giành lại độc lập và thống nhất dân tộc. Đó là *khúc khải hoàn ca của cuộc cách mạng phản đế* của nhân dân Việt Nam ở nửa đầu thế kỷ XX. Khúc khải hoàn ca này mang dáng dấp một thiên anh hùng ca về lòng yêu nước, trí tuệ và nghị lực của một dân tộc giàu truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất. *Tuyên ngôn độc lập* - một trong những áng thiên cổ hùng văn của văn hoá Việt Nam, do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và trình trọng đọc trước nhân dân Việt Nam, nhân dân toàn thế giới vào ngày 2 - 9 - 1945 khẳng định: "Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó

Đỗ Huy: Ngày 2 tháng 9 năm 1945...

phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!" và thật sự dân tộc ấy đã được độc lập kể từ ngày 2 - 9 - 1945.

Chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn phát xít Nhật đã nhân danh chiêu bài khai hoá, dương cao ngọn cờ tự do, bình đẳng, bác ái và chủ nghĩa vị chủng Đại Đông Á đến cướp nước ta, áp bức bóc lột nhân dân ta, tàn phá những giá trị văn hoá thiêng liêng, lâu đời của dân tộc ta. Với chính sách ngu dân và diệt chủng, chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn phát xít Nhật đã đàn áp các cuộc nổi dậy giành độc lập của dân tộc ta. Chúng đã tắm các cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta trong những bể máu và làm gần 2 triệu người dân Việt Nam rơi vào thảm cảnh chết đói khủng khiếp. Dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn quân phiệt Nhật Bản, tuyệt đại bộ phận nhân dân ta sống trong cảnh lầm than, cơ cực. Đau thương chồng chất đau thương, khổn quẫn quyện vào khổn quẫn. Hơn 90% nông dân không có ruộng cày. Đất đai bị bọn xâm lược cướp phá, dùng vào mục đích chiến tranh. Công nhân phải làm việc lam lũ dưới hầm sâu ngột ngạt và vô cùng nhếch nhác trong các xưởng thợ đẩy dầu mỡ và khói bụi. Hàng ngàn người đã đói lả dưới các gốc cây cao su, trong những đồn điền trù phú của bọn xâm lược... Đói nghèo và bất công là bức tranh tổng thể của xã hội Việt Nam trong chế độ của

chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn phát xít Nhật trước ngày 2 - 9 - 1945.

Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân ta đã vùng lên phá tan xích xiềng nô lệ của cả bọn thực dân Pháp và phát xít Nhật. Vì thế, ngày 2 - 9 - 1945 không chỉ đánh dấu tinh thần quật khởi Việt Nam đập đổ ách đô hộ của chủ nghĩa thực dân Pháp mà còn đánh dấu ý chí kiên cường Việt Nam đập tan cuồng vọng xâm lăng của bọn phát xít Nhật. Đó là ngày hội non sông của cả một dân tộc quyết không chịu mất nước, quyết không chịu làm nô lệ, vượt qua muôn vàn thử thách hiểm nguy vươn lên khẳng định quyền dân tộc cơ bản của mình. Di sản tinh thần ngày 2 - 9 - 1945 chứa đầy thành tố văn hoá chống xâm lược của nhân dân Việt Nam ở nửa đầu thế kỷ XX. Nó biểu trưng cho chủ nghĩa yêu nước và khát vọng độc lập cháy bỏng của nhân dân Việt Nam trong thời đại đế quốc chủ nghĩa: sức sống của nó vô cùng mạnh mẽ và lâu dài. Nó biểu trưng cho công cuộc giải phóng dân tộc đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Đó chính là ý nghĩa thứ nhất của di sản tinh thần ngày 2 - 9 - 1945.

Ngày 2 - 9 - 1945 cũng là ngày cáo chung của chế độ quân chủ phong kiến được thiết lập hàng ngàn năm trước ở Việt Nam. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 2 - 9 - 1945 đánh dấu ngày "Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái



Đình Tân Trào - Ảnh: Đồng Khắc Thọ

vị. Dân ta đã đánh đổ xiềng xích của chủ nghĩa thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập lên chế độ Dân chủ Cộng hoà"².

Đánh đổ chế độ quân chủ là khát vọng ngàn đời của dân tộc ta. Khi bọn thực dân và phát xít xâm lăng nước ta, đặt ách nô lệ lên đầu, lên cổ nhân dân ta; chúng đã lợi dụng chế độ phong kiến quân chủ, xiết thêm một chiếc thòng lọng nữa vào yết hầu của dân tộc ta. Trước ngày 2 - 9 - 1945, nước ta là một nước thuộc địa, nửa phong kiến. Nhiều triệu vua và quan lại trong chế độ phong kiến đã cấu kết với chủ nghĩa thực dân và bọn phát xít bóc lột nhân dân lao động đến tận xương tuỷ. Giai cấp phong kiến ở nước ta đã tạo ra sự bất bình đẳng xã hội sâu sắc. Sự bất bình đẳng về giới tính đã làm cho người phụ nữ Việt Nam không có quyền hành gì trong gia đình và ngoài xã hội. Sự bất bình đẳng về thế hệ đã làm thui chột khả năng sáng tạo của tầng lớp thanh niên. Sự bất bình đẳng dân tộc đã tạo nên vô vàn những bất công với các dân tộc ít người. Trong bản chất của chế độ phong kiến đó là một chế độ đẳng cấp. Lịch sử phát triển của dân tộc ta, đã có nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân nhằm xoá bỏ những bất công đó. Tuy nhiên, tất cả các cuộc khởi nghĩa này đều bị giai cấp phong kiến đàn áp dã man. Trong chế độ quân chủ phong kiến cha truyền, con nối thì nhân dân lao động không được tham gia vào quản lý xã hội.

Ngày 2 - 9 - 1945, không chỉ biểu trưng cho ngày giải phóng dân tộc, mà còn là *ngày giải phóng giai cấp*, có nghĩa là, di sản tinh thần này không chỉ biểu trưng cho cuộc cách mạng phản đế, mà nó còn *biểu trưng cho cuộc cách mạng phản phong* dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Đó là ngày đánh dấu sự thay đổi to lớn trong đời sống chính trị, các quan hệ giai cấp xã hội. Từ ngày này, vị thế của người dân lao động được hoàn toàn đổi mới. Từ ngày này, lần đầu tiên trong lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc, nhân dân lao động được trở thành chủ nhân thực sự của chính mình và của xã hội. Từ ngày này, trong xã hội ta lao động sẽ trở thành nguồn gốc chân chính của mọi giá trị.

Cùng với biểu trưng cho ngày giải phóng nhân dân lao động thoát khỏi chế độ quân chủ; ngày 2 - 9 - 1945 cũng là ngày biểu trưng cho

một quá trình thay đổi chính giai cấp bóc lột. Từ đây, giai cấp bóc lột có cơ hội trở thành người công dân chân chính của xã hội mới bằng chính sức lao động của mình. Từ ngày này một *quá trình thay đổi sâu sắc các quan hệ giai cấp xã hội* được chuyển động mạnh mẽ thông qua những chuẩn mực lao động. Đây chính là ý nghĩa văn hoá to lớn nhất trong lịch sử văn hoá ngàn năm của dân tộc. Nó không chỉ đánh dấu một kỷ nguyên văn hoá mới, kỷ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh của mình mà còn chấm dứt chế độ độc quyền - chân lý của giai cấp áp bức bóc lột, cải tạo giai cấp bóc lột thành người lao động của xã hội.

Hàng ngàn năm trước, sự độc quyền chân lý đã từng ăn sâu vào vi ti huyết quản của nhà nước phong kiến. Vua là con trời đầy đặc quyền, đặc lợi. Mọi của cải vật chất cũng như tinh thần của đất nước; thậm chí thân phận mọi người trong dân tộc đều là sở hữu của nhà vua, vua cho sống thì được sống, vua bắt chết thì phải chết. Vua ban phát đất đai, ruộng biển cho mọi người. Vua đề ra luật pháp... Sự thiếu dân chủ toàn diện trong xã hội phong kiến đã làm cho nhân dân lao động ở nước ta sống rất cơ cực. Ngày 2 - 9 - 1945 đã chấm dứt hoàn toàn chế độ độc tài quân chủ đặc quyền, đặc lợi đó ở Việt Nam. Chính vì thế mà ngày 2 - 9 - 1945 có một ý nghĩa nhân đạo cao cả. Nó mang ánh sáng của chủ nghĩa nhân văn kiểu mới soi vào tận hang cùng, ngõ hẻm, những vùng sâu, vùng xa đến các thị trấn, thị tứ, nhà máy và trường học... Với tư cách là ngày thành lập *chế độ dân chủ cộng hoà* các chuẩn mực đạo đức mới, pháp lý mới do nhân dân xác lập đã ra đời thay cho sắc lệnh độc quyền của nhà vua. Chính từ những chuẩn mực xã hội mới thể hiện nguyện vọng của toàn dân được xác lập mà quá trình biến lao động từ tính tất yếu bên ngoài thành tất yếu bên trong của mỗi người cũng sẽ được xác lập. Đó chính là ý nghĩa to lớn thứ hai của ngày 2 - 9 trong văn hoá Việt Nam.

Sức sống của di sản tinh thần ngày 2 - 9 - 1945 không chỉ hàm chứa ý nghĩa dân tộc, ý nghĩa giai cấp mà nó còn mang ý nghĩa quốc tế sâu sắc. Trong ngày hội dân tộc thiêng liêng (ngày 2 - 9 - 1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh "trịnh trọng tuyên bố với thế giới rằng: Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập"³.

Trước ngày 2 - 9 - 1945, nhân dân Việt Nam tuy anh hùng, dũng cảm, có một nền văn hoá giàu bản sắc, có một địa văn hoá, địa chính trị quan trọng và hấp dẫn trên bản đồ thế giới, nhưng với sự bùng nổ của chủ nghĩa thực dân, sự xuyên tạc của bọn cướp nước, Việt Nam đã không được thế giới biết đến; nếu có ai biết đến thì trong mắt họ, dân tộc Việt Nam là một dân tộc rất lạc hậu. Ngày 2 - 9 - 1945 đã xé toang bức màn bùng nổ ấy của chủ nghĩa thực dân. Từ đây, Việt Nam đã hiện diện trước loài người như một dân tộc bình đẳng với các dân tộc khác trên thế giới. Từ đây, người Việt Nam có quyền và đủ tư cách tham gia vào mọi sinh hoạt chính trị quốc tế.

Từ năm 1925, trong *Bản án chế độ thực dân Pháp*, nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc đã từng tố cáo sự bùng nổ, sự bịp bợm của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam. Người đã vạch trần tội ác trời không dung, đất không tha, đằng sau cái màn "khai hoá" mỹ miều của "nước mẹ Pháp" ở Việt Nam, trong đó có một tội ác ghê tởm là, tước mất quyền làm chủ đất nước của nhân dân Việt Nam. Từ mất quyền làm chủ đất nước; nhân dân Việt Nam cũng mất hết quyền tự do ngôn luận, quyền được hội họp, quyền được thông tin, quyền được xuất bản... quyền khai thác của cải vật chất và tinh thần của dân tộc mình. Từ đó, nhân dân trên thế giới không những không hiểu được những giá trị văn hoá to lớn của dân tộc Việt Nam mà còn hiểu sai bản chất của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam như là những nhà khai hoá nhân đạo.

Ngày 2 - 9 - 1945 đã chấm dứt sự bùng nổ đó của chủ nghĩa thực dân Pháp bởi vì nhân dân Việt Nam đã khẳng định được quyền làm chủ đất nước của mình. Từ đây, thế giới đã hiểu Việt Nam, đã công nhận Việt Nam có mọi quyền như mọi dân tộc khác. Từ đây, nhân dân Việt Nam không những có quyền được sống, được lao động, được tự do hạnh phúc như các dân tộc khác mà còn có quyền ngăn chặn bất cứ một kẻ xâm lược nào đến cướp bóc, khai thác của cải của nhân dân Việt Nam. Có thể nói, đó là sự kiện lịch sử rất to lớn trong lịch sử chống đế quốc của nhân dân Việt Nam ở nửa đầu thế kỷ XX.

Ngay ở trang đầu của bản *Tuyên ngôn độc lập* ngày 2 - 9 - 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của Mỹ

Đỗ Huy: Ngày 2 tháng 9 năm 1945...

để nói rõ rằng, nhân dân Việt Nam phải có địa vị quốc tế bình đẳng như các dân tộc khác. "*Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hoá cho họ cái quyền không ai có thể xâm phạm được. Trong những quyền đó có quyền sống, quyền tự do, và quyền mưu cầu hạnh phúc*". Trích dẫn câu này, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng: Quyền mà nhân dân Việt Nam tuyên bố trước thế giới vào ngày 2 - 9 - 1945. "Đó là những lẽ phải không ai có thể chối cãi được". Quyền được độc lập, được tự do, được sống, được mưu cầu hạnh phúc của nhân dân Việt Nam, đó là chân lý, đó là quy luật của tạo hoá. Đây chính là ý nghĩa thứ ba của di sản tinh thần ngày 2 - 9 - 1945 - ngày xác lập quyền làm chủ đất nước của nhân dân Việt Nam, quyền bất khả xâm phạm mọi của cải vật chất và tinh thần của nhân dân Việt Nam, quyền bình đẳng với các dân tộc khác trên thế giới.

Ngày 2 - 9 - 1945 còn là ngày đoàn kết toàn dân tộc. Truyền thống văn hoá Việt Nam luôn tôn vinh tinh thần đoàn kết dân tộc. Người Việt có một chủ nghĩa cộng đồng đậm thắm, không phân biệt miền ngược, miền xuôi, người Nam hay người-Trung, người Bắc. Ba miền luôn luôn kết đoàn để dựng nước như "ba cây chụm lại thành hòn núi cao"... Tuy nhiên, trước ngày 2 - 9 - 1945, chủ nghĩa thực dân Pháp đã chia đất nước ta thành ba kỳ: Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ để chúng dễ bề cai trị. Với chính sách chia để trị, bọn xâm lược đã chia rẽ đồng bào miền xuôi với đồng bào miền ngược, đồng bào thiểu số với đồng bào đa số, giữa người Kinh và người Thượng. Chủ nghĩa thực dân Pháp và bọn phát xít Nhật đã truyền bá triết lý về mẫu quốc để xoá nhoà lòng yêu nước, tinh thần cộng đồng của dân tộc Việt Nam. Nhiều người Việt Nam đã bị bọn thực dân Pháp đẩy ải tới các miền xa xôi, hẻo lánh trên hành tinh để bóc lột sức lao động của họ. Nhiều đồng bào xa xứ đã bị bọn thực dân bùng nổ không còn nhớ được tổ quốc. Ngày 2 - 9 - 1945, là ngày tái sinh truyền thống đoàn kết của nhân dân Việt Nam. Từ đây, ba miền Trung - Nam - Bắc đều thống nhất một nhà. Từ đây, 54 dân tộc anh em đều là ruột thịt.

Ngày 2 - 9 - 1945 không chỉ là ngày tái sinh truyền thống yêu nước, đoàn kết, anh hùng bất khuất Việt Nam, còn là ngày khai sinh ra nước Việt Nam mới - nước Việt Nam Dân chủ Cộng

hoà. Truyền thống Việt Nam, lịch sử Việt Nam đã sang trang từ ngày 2 - 9 - 1945. Đó là ngày khai sinh của mẹ tổ quốc trong thời đại mới. Từ đây, tất cả những người con xa xứ ở mọi nơi hẻo lánh hay sầm uất trên hành tinh đều hướng về ngày sinh của mẹ tổ quốc trong trang sử mới. Với ngày này, bè bạn thế giới, năm châu, bốn biển đều gửi điện mừng chúc phúc tới nhân dân Việt Nam. Ngày 2 - 9 - 1945 - ngày đoàn kết dân tộc, đoàn kết thế giới, đoàn kết con người chính là ý nghĩa văn hoá thứ 4 quan trọng đã tạo nên sức sống của di sản tinh thần ngày 2 - 9.

Ngày 2 - 9 - 1945, ngày khánh thành nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, ngày đánh dấu một quá trình quan trọng của cuộc cách mạng phản đế phản phong của nhân dân Việt Nam và ngày *mở ra những giá trị văn hoá rất mới và vô tận* của dân tộc mình và loài người tiến bộ. Là một di sản văn hoá tinh thần, ngày 2 - 9 - 1945 là cội nguồn của những sáng tạo mới. Với ý nghĩa dân tộc, ý nghĩa giai cấp, ý nghĩa thời đại, ý nghĩa quốc tế, ý nghĩa cộng đồng đoàn kết của mình, di sản tinh thần ngày 2 - 9 - 1945 là *một hệ thống mở*. Nó sinh ra từ thực tiễn đấu tranh của dân tộc, cội vũ cho thực tiễn đó, vận động cùng thực tiễn đó. Sức sống của nó được mở ra, được nhân rộng bởi khát vọng sống, lòng tự hào dân tộc của lớp lớp con cháu hôm qua, hôm nay và ngày mai. Ngày 2 - 9 - 1945 chính là ngày nổi vòng tay lớn từ Việt Nam với bè bạn thế giới, ngày cội vũ cho nhiều dân tộc đứng lên giành quyền độc lập của mình trong thế kỷ XX sôi sục. Những thành tựu văn hoá mới, các thành tích sáng tạo mới, những bài ca, những điệu múa, những cuốn tiểu thuyết, những bức ảnh và vô vàn những hình thức sinh hoạt văn hoá sẽ được nuôi dưỡng, được bắt nguồn từ sức sống tinh thần này và ngày càng

vun đắp cho sức sống ấy được sống mãi trong lòng dân tộc và nhân dân thế giới.

24 năm sau Ngày 2 - 9 - 1945, đúng vào ngày 2 - 9 - 1969, Người đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà - Chủ tịch Hồ Chí Minh đã *ra đi* cũng chính tại Quảng trường Ba Đình lịch sử này như người anh hùng làng Gióng ra đi đánh giặc từ làng Gióng lại trở về sum vầy với nhân dân làng Gióng bất tử. Kỳ diệu thay Chủ tịch Hồ Chí Minh, người anh hùng vĩ đại của dân tộc đã đến với đồng bào như một vị cứu tinh anh minh vào ngày 2 - 9 tại nơi này như một huyền thoại văn hoá mà người ta thường thấy ở mọi di sản tinh thần khiến cho khoa học dù có giải thích thế nào cũng không trọn vẹn.

Ngày 2 - 9 - 1945, ngày quốc khánh của nước Việt Nam mới, ngày hùng thiêng sông núi kết tinh lại, ngày hội tụ của tinh thần dân tộc, ngày cội vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên giành quyền độc lập, ngày ghi nhớ công ơn vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sức sống của nó giàu có lên cùng với năm tháng phát triển của đất nước. Ngày 2 - 9 - đồng hành cùng dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nó là *ngày lễ* và là *ngày hội* non sông mang dáng dấp một "huyền thoại" trong thế kỷ XX. Sức sống của nó sẽ được con cháu nhiều năm sau gìn giữ và bồi đắp.

D.Đ

Chú thích

- 1- Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn độc lập*, Toàn tập, Tập 4, Nxb. Chính trị - Quốc gia. H. 1995, Tr. 3.
- 2- Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn độc lập*, Toàn tập, Tập 4, Sđd, Tr. 3.
- 3- Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn độc lập*. Toàn tập, Tập 4, Sđd, Tr. 4.
- 4- Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn độc lập*. Toàn tập, Tập 4, Sđd, Tr. 1.

PROF. DR. ĐỖ HUY: SEPTEMBER 2, 1945 - A VIABLE SPIRITUAL HERITAGE IN VIETNAMESE CULTURE

The Declaration of Independence delivered by President Hồ Chí Minh on September 2, 1945 has been considered as a cultural heritage in the spirit of Vietnamese people. The author pinpoints the significances of this day:

- A song of triumph for the anti-feudalist and anti-imperialist revolution, symbolized as the first national liberation in the South East Asian region.
- The establishment of a democratic republic, bringing an international significance of Vietnam and strengthening endless national patriotism and solidarity, where new cultural values derived from.